

Bản án số: 313/2024/HSST
Ngày 07/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hiệp

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 301/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/2024/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Ngọc T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 11/7/1960. ĐKKHKT và nơi ở: Tổ 7, phường G, Thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; T giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Ngọc P và bà Nguyễn Thị L, đều đã chết; Vợ là Phùng Thị P1, có 03 con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương (không bị tạm giữ, tạm giam). Có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Anh Phạm Văn C, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ 06, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin vắng mặt

* ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Ông Hà Ngọc N, sinh năm 1966 – Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân thương mại vận tải D. Có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 13, phường G, Thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

* ***Người làm chứng:*** Chị Nguyễn Thị Mai Lan, sinh năm 1978 (vợ anh Cảnh); cư trú tại: Tổ 06, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Ngọc T (Có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 25/5/2026) là lái xe hợp đồng cho Doanh nghiệp tư nhân thương mại và vận tải D có địa chỉ tại số 708, đường Cách mạng tháng 8, phường G, Thành phố TN. T được công

ty giao 01 xe ô tô tải có cần cầu nhãn hiệu Trường Giang, BKS: 20C-060.11 để cầu hàng theo sự điều hành của công ty.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, T đến Doanh nghiệp D làm việc và được điều động điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-060.11 đi từ doanh nghiệp đến khu vực Núi Voi thuộc phường Chùa Hang để cầu hàng. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe ô tô đi trong ngõ 756 đường Cách mạng tháng 8 hướng ra đường Cách mạng tháng 8 để chuyển hướng rẽ trái đi về hướng đảo tròn trung tâm thành phố Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa ngõ 756 với đường Cách mạng tháng 8, đoạn thuộc tổ 07, phường G, Thành phố TN, T quan sát phía tay trái thấy không có phương tiện nào nên chuyển sang quan sát bên tay phải rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển ra đường Cách mạng tháng 8. Khi T di chuyển được khoảng 4-5m thì góc phía trên bên trái của chắn đà trước của xe ô tô tải BKS: 20C-060.11 va chạm với đầu tay nắm bên phải của xe mô tô nhãn hiệu SYMANGEL BKS: 20H8-4564 do anh Phạm Văn C điều khiển đang đi trên đường Cách mạng tháng 8, hướng đi từ đảo tròn trung tâm thành phố Thái Nguyên đi đảo tròn Gang Thép. Sau va chạm, T đạp phanh xe nhưng theo quán tính xe ô tô do T điều khiển trôi thêm khoảng 60cm khiến đầu xe bên phải đè lên một phần chiếc xe mô tô, còn anh C ngã đập người xuống mặt đường. T dừng xe tại hiện trường đưa anh C đi Bệnh viện cấp cứu và báo Công an thành phố Thái Nguyên đến giải quyết theo quy định. Xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, BKS: 20H8-4564 và xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONG GIANG, BKS: 20C-060.11 bị hư hỏng.

- Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 342/KLTTCT-TTPY ngày 20/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

1. Các kết quả chính: Sẹo mổ vùng trán đỉnh, tỷ lệ 2%; Sẹo vùng cằm trái, tỷ lệ 3%; Sẹo vùng cằm phải, tỷ lệ 1%; Ổ khuyết xương vòm sọ đã được vá bằng xương tự thân đường kính 7,2cm, tỷ lệ 26%; Vỡ xương vòm sọ vùng cằm, tỷ lệ 8%; Vỡ xương nền sọ, tỷ lệ 16%; Tổn thương nhu mô não, tỷ lệ 31%; Tụ máu dưới màng cứng, tỷ lệ 8%; Xuất huyết dưới nhện, tỷ lệ 8%; Di chứng tổn thương nhánh thần kinh sọ số VII, tỷ lệ 7%; Cộng: $2\%+3\%+1\%+26\%+8\%+16\%+31\%+8\%+8\%+7\% = 70,76\%$ (Làm tròn số là 71%).

2. Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn C tại thời điểm giám định là: 71%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONG GIANG, BKS 20C-060.11, màu sơn trắng, đã qua sử dụng, bị hư hỏng là 400.000 đồng. Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, BKS: 20H8-4564, đã qua sử dụng bị hư hỏng là 500.000 đồng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 01/02/2024 xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Hà Ngọc T là 0.000 mg/L.

Quá trình điều tra đã thu giữ 01 đoạn video do camera an ninh của gia đình anh Vũ Trí Sơn. Tại biên bản làm việc kiểm tra dữ liệu điện tử hồi 08 giờ ngày 15/8/2024 ghi nhận diễn biến vụ tai nạn: Hà Ngọc T xác định người điều khiển xe ô tô tải BKS 20C-060.11 và xe mô tô BKS: 20H8-4564 là đúng diễn biến vụ tai nạn.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Hà Ngọc T không tuân thủ nghiêm Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô BKS: 20B2-285.64 tham gia giao thông tại nơi đường giao nhau không nhường đường cho xe mô tô BKS: 20H8-4564 do anh Phạm Văn C điều khiển đi trên đường ưu tiên trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả khiến anh C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 71%, xe ô tô tải BKS: 20C-060.11 bị thiệt hại là 400.000 đồng, xe mô tô BKS: 20H8-4564 bị thiệt hại là 500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô tải BKS 20C – 060.11; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 031702; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA 1493478; 01 xe mô tô BKS 20H8 – 4564; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0097972, BKS 20H8-4564. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Doanh nghiệp tư nhân thương mại vận tải D và anh Phạm Văn C quản lý, sử dụng. 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được niêm phong lưu hồ sơ vụ án; 01 giấy phép lái xe số 190965667001, hạng C mang tên Hà Ngọc T hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Hà Ngọc T đã bồi thường cho anh Phạm Văn C số tiền 153.700.000 đồng (Chị Nguyễn Thị Mai L vợ anh C nhận). Ông Hà Ngọc N (Người đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp tư nhân D) không yêu cầu T phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 300/CT-VKSTP ngày 13/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hà Ngọc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã mô tả, xác định việc truy tố là đúng người, đúng tội, không có oan, sai. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: Hà Ngọc T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 48 BLHS: Lưu hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc chứa nội dung liên quan vụ án. Hoàn trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Ngọc T

+ Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 01/02/2024, tại khu vực giao nhau giữa ngõ 756 đường Cách mạng tháng 8 với đường Cách mạng tháng 8 đoạn thuộc tổ 07, phường G, Thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Hà Ngọc T (Có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 25/5/2026), điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C – 060.11 tham gia giao thông tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên đã không nhường đường cho xe mô tô BKS: 20H8 – 4564 do anh Phạm Văn C điều khiển đi trên đường ưu tiên gây tai nạn giao thông. Hậu quả anh C bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 71%, xe mô tô BKS 20H8-4564 bị thiệt hại 500.000 đồng, xe ô tô tải BKS: 20C-060.11 bị thiệt hại 400.000 đồng.

Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Hà Ngọc T đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Nội dung điều luật như sau:

Điều 24 Luật Giao thông đường bộ: “*Nhường đường tại nơi giao nhau*

...3. *Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới*”.

Điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự: “*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến*

100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...b) ... Gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, do không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên không nhường đường cho xe mô tô do anh Phạm Văn C điều khiển đi trên đường ưu tiên gây tai nạn giao thông đường bộ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01 /2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại là anh Phạm Văn C số tiền 153.700.000 đồng. Anh C và ông Nghị - giám đốc Doanh nghiệp tư nhân D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C và ông Hà Ngọc N - giám đốc Doanh nghiệp tư nhân D các tài sản đã tạm giữ là xe ô tô, mô tô và các giấy tờ kèm theo xe. Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh tai nạn lưu hồ sơ vụ án. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hà Ngọc T là giấy tờ tùy thân nên hoàn trả cho bị cáo.

[6] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. **Tuyên bố:** Bị cáo Hà Ngọc T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Về hình phạt: Xử phạt Hà Ngọc T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường G, Thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 190965667001, hạng C mang tên Hà Ngọc T

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 11 ngày 22/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (anh Cảnh), người có quyền nghĩa vụ liên quan (anh Nghị) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH; ĐDHPNLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân